**BÀI 16: PHONG TRÀO GIẢI PHÓNG DÂN TỘC VÀ TỔNG KHỞI NGHĨA THÁNG TÁM ( 1939-1945) . NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA RA ĐỜI.**

**Câu 1:** Những chuyển biến nào **không** phải là tình hình thế giới tác động đến cách mạng Đông Dương từ 1939-1945?

A. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.

B. Nhật vượt biên giới Việt – Trung tiến vào miền Bắc Việt Nam.

C. Phát xít Đức chiếm hầu hết các nước ở Châu Âu.

D. Phát xít Đức bị thất bại nặng nề.

**Câu 2:** Thủ đoạn thâm độc nhất của quân phiệt Nhật đối với nhân dân ta những năm 1940-1945 là

A. thực hiện chính sách kinh tế chỉ huy.

B. bắt nhân dân ta mua trái phiếu.

C. bắt nhân dân ta phải làm không công.

D. bắt nông dân nhổ lúa, ngô, để trồng đay, thầu dầu.

**Câu 3:** Một trong những thủ đoạn của thực dân Pháp trong Chiến tranh thế giới thứ hai là

A. thi hành chính sách kinh tế chỉ huy.

B. bắt nông dân nhổ lúa, ngô, để trồng đay, thầu dầu.

C. cướp ruộng đất lập đồn điền.

D. đẩy mạnh khai thác than.

**Câu 4:** Đâu **không** phải là chính sách về kinh tế của Nhật trong giai đoạn 1940 – 1945 được thực hiện tại Đông Dương?

A. Cướp ruộng đất của nông dân.

B. Yêu cầu thực dân Pháp xuất các nguyên liệu chiến tranh sang Nhật.

C. Các công ty đầu tư vào những ngành phục vụ cho nhu cầu quân sự.

D. Kiểm soát gắt gao việc sản xuất và phân phối, ấn định giá cả.

**Câu 5:** Chính sách vơ vét, bóc lột của Pháp – Nhật đã dẫn tới hậu quả gì trong xã hội Việt Nam?

A. Cuối năm 1944- đầu 1945, có gần 2 triệu người chết đói.

B. nhân dân ta ngày càng bần cùng hóa.

C. mâu thuẫn giữa nhân dân ta với phát xít Nhật ngày càng gay gắt.

D. xuất hiện mâu thuẫn mới trong xã hội Việt Nam.

**Câu 6:** Cho các sự kiện sau:

1. Nhật vào Đông Dương.

2. Nhật đảo chính Pháp.

3. Pháp đầu hàng Đức.

 Hãy sắp xếp các sự kiện theo thứ tự thời gian

A. 1,2.3. B. 3,2,1. C. 2,1,3. D. 3,1,2.

**Câu 7:** Khi Nhật vào Đông Dương đã lôi kéo các phần tử tay sai, ra sức tuyên truyền, lừa bịp về văn minh sức mạnh Nhật Bản nhằm

A. độc chiếm Đông Dương. B. dọn đường cho việc hất cẳng Pháp sau này.

C. phô trương sức mạnh của mình. D. xây dựng một Đại Đông Á hùng mạnh.

**Câu 8:** Trong thời kì 1939-1945, Đảng xác định kẻ thù chính của cách mạng là

A. đế quốc Pháp và phong kiến. B. bọn phản động Pháp và tay sai.

C. đế quốc và tay sai. D. giai cấp phong kiến và bọn tư sản phản động.

**Câu 9:** Nhiệm vụ chính của cách mạng Việt Nam trong thời kì 1939-1945 là

A. chống đế quốc và phong kiến, giành độc lập dân tộc và ruộng đất cho dân cày.

B. chống đế quốc và tay sai, giành độc lập dân tộc.

C. chống bọn phản động Pháp và tay sai, giành tự do dân chủ, cơm áo, hòa bình.

D. chống chủ nghĩa phát xít để bảo vệ hòa bình thế giới.

**Câu 10**: Điểm giống nhau giữa nội dung của hội nghị Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 11/1939 với hội nghị tháng 5/1941 là

A. đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.

B. đưa nhiệm vụ giải phóng dân tộc về khuôn khổ từng nước ở Đông Dương.

C. xác định nhiệm vụ trước mắt là chống đến quốc và phong kiến.

D. đặt vấn đề dân chủ lên hang đầu.

**Câu 11:** Điểm mới của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 5/1941 so với Hội nghị tháng 11/1939 là

A. giải phóng dân tộc.

B. tạm giác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất.

C. giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ từng nước Đông Dương.

D. nhấn mạnh chuẩn bị khởi nghĩa là nhiệm vụ trung tâm của toàn Đảng, toàn dân.

**Câu 12**: Kẻ thù chủ yếu của nhân dân Đông Dương từ 9/1940-/3/1945 là

A. thực dân Pháp cùng bè lũ tay sai. B. chế độ phản động thuộc địa.

C. thực dân Pháp và địa chủ phong kiến. D. Pháp - Nhật.

**Câu 13**: Nhiệm vụ, mục tiêu trước mắt của cách mạng Đông Dương mà Đảng xác định trong Hội nghị tháng 11/1939 là

A. chống đế quốc giành độc lập dân tộc và lật đổ phong kiến giành ruộng đất cho dân cày.

B. đánh đổ đế quốc và tay sai, giải phóng các dân tộc Đông Dương.

C. chống bọn phản động Pháp và tay sai, giành tự do, dân chủ.

D. chống phát xít để bảo vệ hòa bình thế giới.

**Câu 14**: Hội nghị nào đã đánh dấu sự chuyển hướng đấu tranh - đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu?

A. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam tháng 1/1930.

B. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 7/1936.

C. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 11/1939.

D. Hội nghị lần 8 Ban Chấp hành trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 5/1941.

**Câu 15**: Đâu **không** phải là nội dung của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 11/1939?

A. Nhiệm vụ, mục tiêu trước mắt là đánh đổ đế quốc và tay sai.

B. Nhấn mạnh chuẩn bị khởi nghĩa là nhiệm vụ trung tâm của toàn Đảng, toàn dân.

C. Đề ra khẩu hiệu tịch thu ruộng đất của bọn thực dân đế quốc và địa chủ phản bội quyền lợi dân tộc.

D. Khẩu hiệu lập chính quyền Xô viết công nông binh được thay thế bằng khẩu hiệu lập Chính phủ dân chủ cộng hòa.

**Câu 16**: Ngày 28/1/1941, Nguyễn Ái Quốc về nước để

A. cùng nhân dân ta đấu tranh giành chính quyền.

B. trực tiếp lãnh đạo cách mạng.

C. chủ trì Hội nghị lần 8 tháng 5/1941.

D. viết Tuyên ngôn độc lập.

**Câu 17**: Tại sao sau 30 năm hoạt động ở nước ngoài, đến đầu năm 1941, Nguyễn Ái Quốc lại quyết định trở về nước?

A. Do sự chỉ đạo của Quốc tế Cộng sản.

B. Do đề nghị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương.

C. Thời cơ giành chính quyền đã tới.

D. Vì Người đã xa Tổ quốc quá lâu.

**Câu 18**: Ngày 19/5/1941, Hồ Chí Minh quyết định thành lập mặt trận nào?

A. Mặt trận phản đế Đông Dương. B. Mặt trận dân chủ Đông Dương.

C. Mặt trận Việt Minh. D. Mặt trận Liên Việt.

**Câu 19**: Trong Hội nghị tháng 5/1941, chỉ rõ sau khi đánh đổi đế quốc Pháp – Nhật sẽ thành lập

A. Chính phủ công nông binh.

B. Chính phủ Dân chủ Cộng hòa.

C. Chính phủ nhân dân của nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa.

D. nhà nước xã hội chủ nghĩa.

**Câu 20**: Nội dung nào là quan trọng nhất của Hội nghị tháng 5/1941?

A. Nhiệm vụ chủ yếu trước mắt là giải phóng dân tộc.

B. Tiếp tục tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất.

C.Thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh.

D. Nhấn mạnh chuẩn bị khởi nghĩa là nhiệm vụ trung tâm của toàn Đảng, toàn dân.

….…. HẾT……..